TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HSST
Ngày: 25/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tòa phiên tòa: Bà Cao Thị Đào.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Liên - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành Phố V, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Thanh Thủy - KiÓm s¸t viªn.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Tuyết N** - Sinh ngày: 16/10/1977; Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú + Chỗ ở: Tổ 17, khu L, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Nguyễn Văn A (Đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị N, sinh năm 1955; Chồng: Đinh Văn H, sinh năm 1975; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2018 đến ngày 29/12/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 26/12/2018 tại tổ 60, khu H, phường M, thành phố V, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra Hình sự Công an thành phố V tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Tuyết N đang có hành vi đánh bạc trái phép với Lê Thị Ngọc H - Sinh năm 1990, trú tại: Khu 2, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ và Hoàng Anh Q - Sinh năm 1984, trú tại: khu 3, xã Thanh Đình, thành phố V tỉnh Phú Thọ dưới hình thức mua số lô rồi so sánh kết quả với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để thu lợi trái phép. Thu giữ vật chứng gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Thị Tuyết N: 02 mảnh giấy có ghi các số lô 36, 63, 05 và 50; Tiền bán số lô cho H và Q 5.200.000 đồng; 01 bút bi mực đen; 01 mảnh giấy than và 08 mảnh giấy trắng kích thước 7x10cm.

- Thu giữ của H và Q mỗi người một mảnh giấy ghi các số lô trùng với số lô ghi ở 02 mảnh giấy thu giữ của N. Cụ thể Lê Thị Ngọc H mua số lô 36, 63 và 30 điểm một số, mỗi điểm lô giá 20.000 đồng bằng tổng số tền là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng); Hoàng Anh Q mua các số lô 05, 50 là 100 điểm một số, mỗi điểm lô giá 20.000 đồng bằng tổng số tền là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng);

Sau khi N, H và Q thống nhất việc mua, bán các số lô với nhau. N lấy bút bi, giấy than và tờ quảng cáo của Công ty xổ số để ghi các số lô 36, 63 cho H mua trước, ghi xong N đưa cho chị H 01 tờ (gọi là cáp lô) H trả cho N 1.200.000 đồng, N giữ lại tờ cáp lô ghi qua giấy than. Tiếp đến Hoàng Anh Q mua các số lô 05, 50 N cũng lấy bút bi, giấy than và tờ quảng cáo của Công ty xổ số để ghi các số lô cho Q, ghi xong N đưa cho Q 01 tờ (gọi là cáp lô) Q trả cho N 4.000.000 đồng, N giữ lại tờ cáp lô ghi qua giấy than, mục đích đẻ đối chiếu kết quả trúng thưởng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Tuyết N khai nhận bản thân có bán vé xổ số cho Công ty xổ số tỉnh Phú Thọ nhưng đã lợi dụng để bán số lô, đề để có thu nhập thêm.

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Tuyết N bằng hình thức bán số lô cho Lê Thị Ngọc H và Hoàng Anh Q được phát hiện trước khi kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc ngày 26/12/2018. Do vậy, Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc là 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Đối với Lê Thị Ngọc H và Hoàng Anh Q đánh bạc độc lập với Nguyễn Thị Tuyết N đều dưới 5.000.000 đồng, bản thân H và Q đều chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc; chưa có tiền án về tội "Đánh bạc" hoặc tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc", nên Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 18/VKS -QĐTT ngày 16 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như quyết định truy tố đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi hội đồng xét xử tuyên án bị cáo N nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai người làm chứng và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 18 giờ ngày 26/12/2018 tại tổ 60, khu H, phường M, thành phố V, Nguyễn Thị Tuyết N đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền dưới hình thức mua, bán số lô với Lê Thị Ngọc H và Hoàng Anh Q. Cụ thể, N bán cho H các số lô 36, 63 số lô và 30 điểm một số, mỗi điểm lô giá 20.000 đồng bằng tổng số tền là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng); bán cho Q các số lô 05, 50 là 100 điểm một số, mỗi điểm lô giá 20.000 đồng bằng tổng số tền là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng); Tổng số tiền N bán các số đề cho H và Q là 5.200.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định.

"*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xoá án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Vụ án tuy thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải biết rằng đánh bạc không những là vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình, vì vậy cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên bị cáo thµnh khÈn khai b¸o, ¨n n¨n hèi c¶i nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017. Do vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sông chung xã hội mà có thể cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội và áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định "người phạm tội có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng". Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[2] Về xử lý vật chứng và những vấn đề khác:

- Xét thấy cơ quan điều tra đã thu của bị cáo N: 02 mảnh giấy có ghi các số đề (gọi là cáp đề) là tài liệu chứng cứ của vụ án nên lưu hồ vụ án;

- Xét thấy cơ quan điều tra đã thu của H 01 mảnh giấy có ghi các số đề (Gọi là cáp đề) và thu của Q 01 mảnh giấy có ghi các số đề (Gọi là cáp đề) là tài liệu chứng cứ của vụ án nên lưu hồ vụ án.

- Xét thấy cơ quan điều tra đã thu của bị cáo N 01 bút bi màu đen, 01 tờ giấy than và 08 mảnh giấy trắng kích thước 7x10cm là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Xét về số tiền Linh đánh bạc với H và Q tổng là 5.200.000 đồng, là tiền bị cáo dùng đánh bạc nên tịch thu tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đánh giá về những vấn đề khác:

Đối với Lê Thị Thu H và Hoàng Anh Q là những người đã có hành vi đánh bạc trái phép với Nguyễn Thị Tuyết N, xét thấy, H và Q đánh bạc độc lập với N, khoản tiền sử dụng vào việc đánh bạc của mỗi người đều dưới 5.000.000 đồng, bản thân 02 người này đều chưa có tiền án về tội "Đánh bạc" hoặc tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc'' nên Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và Q là hợp pháp.

[3] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; pvà khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 NghÞ quyÕt 326/2016/UBTVQH14 ngµy 30/12/2016 về ¸n phÝ, lÖ phÝ Tßa ¸n.

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N phạm tội "Đánh bạc"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N 25.000.000đ *(Hai mươi lăm triệu đồng)* sung công quỹ nhà nước.

(Số tiền trên bị cáo phải nộp một lần, khi bản án có hiệu lực pháp luật)

2.Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

01 bút bi mực màu đen, 01 tờ giấy than, 08 mảnh giấy trắng kích thước 7x10cm theo biển bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2019.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của Nguyễn Thị Tuyết N số tiền 5.200.000 đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2019.

3. về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. V + Tỉnh;
- CCTHADS tp V;
- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Đào